SAO Y; Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Thời gian ký: 2026-05-18T15:12:25+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 239 /KH-UBND	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (TGPL) đối với người cao tuổi thuộc diện được TGPL; đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng và người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí; đồng thời nâng cao năng lực người thực hiện TGPL, tăng cường kiểm tra, giám sát, qua đó giúp người dân nói chung và người cao tuổi nói riêng hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định pháp luật.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL, bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.

c) Bảo đảm chất lượng hoạt động TGPL cho người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

d) Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

2. Yêu cầu

a) Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Các hoạt động được thiết kế phù hợp với đặc thù của người cao tuổi, bám sát và

gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người cao tuổi.

b) Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi.

c) Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; có thể lồng ghép các hoạt động TGPL khác nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với người cao tuổi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TGPL

1. Thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Tăng cường thực hiện các việc, vụ việc TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội vụ, Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người cao tuổi thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

b) Tăng cường triển khai hoạt động TGPL tại cơ sở, đặc biệt thông qua việc phối hợp với chính quyền cấp xã, Hội Người cao tuổi và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã; Hội Người cao tuổi; Công an cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi; các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt TGPL tại cơ sở được tổ chức; nhu cầu TGPL của người cao tuổi được phát hiện kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm TGPL nhà nước để xem xét, thực hiện theo quy định.

c) Rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Sở Nội vụ, Đồn Công an, Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người cao tuổi thuộc diện được TGPL đến Trung tâm TGPL nhà nước hoặc Chi nhánh thuộc Trung tâm khi họ có yêu cầu TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Sở Nội vụ, Đồn Công an, Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được cập nhật, công bố, gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Sở Nội vụ, Đồn Công an, Đồn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi; Người cao tuổi thuộc diện TGPL được giới thiệu đến các Trung tâm TGPL nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách TGPL bằng nhiều hình thức phù hợp cho người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Truyền thông về pháp luật và TGPL cho cho người dân trong đó có người cao tuổi, cán bộ cấp thôn (già làng, trưởng bản, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố...) người có uy tín trong cộng đồng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

b) Truyền thông về quyền của người cao tuổi và quyền được TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, phóng sự, truyền thanh, báo chí, kênh truyền thông mạng xã hội...).

c) Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của người cao tuổi, pháp luật và TGPL; kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, người cao tuổi có khó khăn trong tiếp cận thông tin (chữ in lớn, ngôn ngữ đơn giản, hình ảnh minh họa, nội dung nghe - nhìn); ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn người cao tuổi cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ dưới dạng tài liệu, infographic, video, các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người cao tuổi và TGPL; bảng thông tin, hộp tin về TGPL, tờ gấp pháp luật, các ấn phẩm chuyên dụng cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đồn Công an, Đồn Biên phòng, UBND cấp xã, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội,

trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Đẩy mạnh truyền thông về TGPL trên môi trường số thông qua Cổng Thông tin điện tử thành phố, Trang Thông tin điện tử phổ biến pháp luật thành phố, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, nền tảng mạng xã hội; tổ chức sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin - bài viết hướng dẫn về quyền được TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

3. Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam" và "Ngày Quốc tế Người cao tuổi"

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Đăng tải tin, bài viết, phóng sự về người cao tuổi thuộc diện được TGPL, đặc biệt nhân Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6) và Ngày Quốc tế về Người cao tuổi (01/10) trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, Trang Thông tin điện tử phổ biến pháp luật thành phố, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị; đồng thời thực hiện các hoạt động truyền thông khác về TGPL phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL

a) Xây dựng các chương trình, biên soạn tài liệu nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện TGPL và những người tham gia phối hợp trong hoạt động TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

b) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL về quyền của người cao tuổi thuộc diện được TGPL cho người dân, cán bộ cấp thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, cộng tác viên TGPL và những người có liên quan

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, rà soát, triển khai việc thực hiện chính sách TGPL, khảo sát, đánh giá kết quả, nhu cầu thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc theo yêu cầu.

- Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

b) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi phục vụ hoạt động sửa đổi Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi khi Luật TGPL được Quốc hội thông qua và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Kết quả đầu ra: Báo cáo, tài liệu rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về TGPL cho người cao tuổi; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai sau khi Luật TGPL (sửa đổi) được thông qua và các văn bản hướng dẫn được ban hành.

6. Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho người cao tuổi

a) Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc TGPL, thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi thuộc diện được TGPL) lên Hệ thống thông tin TGPL

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Hồ sơ vụ việc TGPL cho người cao tuổi và các thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; hình thành bộ dữ liệu thống nhất phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và xây dựng chính sách liên quan đến người cao tuổi trong TGPL.

b) Triển khai ứng dụng TGPL trên các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng giúp người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Người dân đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng TGPL được duy trì hoạt động thường xuyên, tiếp nhận và giải đáp kịp thời các yêu cầu của người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

7. Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu tài liệu, học tập kinh nghiệm các nước về TGPL (nếu có), trong đó có TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm nghiên cứu, tài liệu dịch, báo cáo kinh nghiệm thực tế trong trường hợp thực hiện đoàn ra nước ngoài.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở Tư pháp, Trung tâm TGPL nhà nước thuộc Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo các Trung tâm TGPL nhà nước trực thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ trì, phối hợp sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai có hiệu quả Kế hoạch;

b) Tổng hợp tình hình, định kỳ, đột xuất báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL; tổ chức giám sát và phản biện xã hội về tổ chức thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

5. Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố

Đề nghị Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam thuộc thẩm quyền quản lý phối hợp với các Trung tâm TGPL nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp thực hiện truyền thông, TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL theo các nội dung được giao tại Kế hoạch này.

6. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đà Nẵng

Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đà Nẵng phối hợp Sở Tư pháp, các Trung tâm TGPL nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các phóng sự trên sóng truyền hình và truyền thanh, bài viết về hoạt động TGPL.

7. Các sở, ban, ngành thành phố

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Tư pháp, các Trung tâm TGPL nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông về TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL trên địa bàn;

b) Chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Tích cực phối hợp, hỗ trợ các Trung tâm TGPL nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp triển khai các hoạt động TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL trên địa bàn;

- Phối hợp khảo sát, thống kê nhu cầu TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL trên địa bàn…

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC, STP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thái Bình